

## CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VỚI VIỆC DẠY-HỌC NGOẠI NGỮ

Nguyễn Lâm Trung<sup>(\*)</sup>

### 1. Thực trạng về phương pháp dạy-học ngoại ngữ hiện nay

Đã bao lâu nay trong nền giáo dục của chúng ta tồn tại quy trình “thầy chỉ dạy cái thầy có, trò chỉ học cái thầy cho và thầy chỉ kiểm tra cái thầy dạy”. Quy trình này nếu đã bất cập ở giáo dục phổ thông lại càng tỏ ra khiếm khuyết trong giảng dạy đại học. Nó “bóp chết” mọi khao khát tiếp cận nhận thức một cách khách quan sáng tạo và tỏ ra “lỗi thời” với thế giới hôm nay.

Để đổi mới quy trình và phương pháp đào tạo cần thực hiện có hiệu quả nhiều khâu một cách đồng bộ. Đó là việc đổi mới hệ thống chương trình đào tạo, đổi mới nội dung các môn học, đổi mới hệ thống sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo khác, nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị tiên tiến, đổi mới công nghệ kiểm tra-đánh giá và nhìn rộng ra xã hội và đổi mới mối quan hệ giữa nhà trường và các thiết chế kinh tế-xã hội.

Rõ ràng trong bối cảnh đó, khuôn khổ của lớp học truyền thống hôm nay đã trở nên quá chật hẹp. Trong một xã hội bùng nổ thông tin như xã hội hiện đại ngày hôm nay mà trò chỉ có thể học hành khi thầy sẵn sàng dạy thì quả là thiệt thòi. Hơn nữa trò chỉ có thể học những gì mà ông thầy ban phát từ cái “kho” của riêng mình theo kiểu “ông thầy đồ dạy một bồ chữ” thì quả là hạn hẹp. Nhưng biết làm sao học khác được, làm sao năng động sáng tạo được khi thầy chỉ chăm chăm kiểm tra cái thầy trao cho trò, cho dù đó có thể chỉ là một phần

của chân lý. Cái thầy có, thầy cho không đủ đáp ứng, trò một mặt không hứng khởi, mặt khác phải vác “giỏ” ra ngoài tìm, mà anh nhà nghèo bắt đầu ra khơi, biết tìm “bến cá” ở đâu! Không có người cố vấn, hướng dẫn, lạc đường trong biển kiến thức, thông tin, bết tắc anh học trò lại phải quay lại lớp học cũ mà học gạo để trả bài đối phó với thầy!

Không thể để tình trạng này kéo dài hơn nữa khi chủ trương của Nhà nước ta là đi tắt đón đầu, nhanh chóng đưa sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đi đến thành công. Không thể tự trói buộc trong khuôn khổ chật hẹp của lớp học truyền thống hôm qua nữa, nền giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục đại học nói riêng, phải tìm những con đường tiếp cận mới để tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc đến trí tuệ loài người. Các điều kiện và phương tiện dạy và học mới, cuộc cách mạng công nghệ thông tin đã mang lại những tiềm năng mới lớn lao vô cùng, cho phép những đổi mới căn bản trong giáo dục, hứa hẹn định hình một lớp học mới của ngày mai năng động và hiệu quả.

Trong phạm vi của bài viết này, chúng tôi muốn thông qua sự phát triển có tính chất đột phá của các phương tiện dạy-học với sự góp mặt của công nghệ thông tin để nêu lên những đổi thay cơ bản trong khu vực giáo học pháp ngoại ngữ, nhằm hướng

(\*) PGS.TS., Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội.

tối hình hài của một lớp học ngoại ngữ trong tương lai.

## 2. Các phương tiện dạy-học và cuộc cách mạng công nghệ thông tin

Xưa nay bất kỳ một lớp học nào cũng gắn liền với một công nghệ nhất định. Các lớp học với phấn-bảng-bút-giấy-sách đã hình thành những “công nghệ dạy-học” đầu tiên. Ngày hôm nay các phương tiện cơ bản này vẫn còn phát huy tác dụng trong nền giáo dục trên toàn thế giới. Tuy nhiên các phương tiện kỹ thuật ngày một hiện đại hơn cho phép con người ngày một hoàn thiện hơn công nghệ giáo dục của mình. Sự xuất hiện của tranh, ảnh, biểu đồ, radio, máy ghi âm, phim đèn chiếu, phim động, video, truyền hình... lần lượt làm thay đổi bộ mặt của lớp học hôm qua, hỗ trợ rất nhiều cho khả năng nhận thức của người học. Rõ ràng đèn chiếu mang đến cho lớp học những hình, biểu đồ, khổ chữ lớn rõ ràng và sinh động hơn những tranh, chữ trên bảng. Những bài hát, câu truyện ghi trên băng hay đĩa tạo ra không khí sinh động, phấn khởi trong lớp học. Băng ghi hình mang đến cho người học những sự vật hay sự kiện của cuộc sống hiện thực, đa dạng và sống động. Các chương trình giảng dạy trên đài phát thanh, đài truyền hình chẳng những có tác dụng hỗ trợ cho nhà trường, nhất là ở những nơi thiếu giáo viên giỏi và các điều kiện vật chất khác, mà còn góp phần xây dựng loại hình đào tạo mới, mở ra cơ hội học tập cho tất cả mọi người. Như vậy các phương tiện kỹ thuật khác nhau đã mang đến các chức năng phục vụ giáo dục khác nhau, để truyền kênh chữ, truyền kênh chữ và hình ảnh, truyền âm thanh, truyền âm thanh và hình ảnh tĩnh,

truyền chữ, âm thanh và hình ảnh động... Các ứng dụng trong đào tạo cũng lớn dần lên, vượt ra ngoài khuôn khổ của một lớp học bình thường, từ tài liệu học, lưu trữ đến nghe bài giảng qua truyền thanh, lớp học qua truyền hình.

Nhưng phải nói rằng cuộc cách mạng thực thụ trong các phương tiện hỗ trợ giáo dục chỉ đến khi những thành quả của ngành công nghệ thông tin đạt đến độ chín muồi. Chính công nghệ thông tin đã cho phép kết hợp máy điện toán (ordinateur) với các phương tiện nghe nhìn khác (medias) tạo ra sự tương tác giữa người học với những thông tin được giới thiệu, sự tương tác kỳ diệu giữa người và máy, cho phép một khả năng lưu trữ khổng lồ và một tốc độ truy cập chóng mặt. Các chương trình giảng dạy đã được lập trình hoá trên máy điện toán nói riêng và được tung lên mạng nói chung cho phép mỗi người tự tổ chức việc học hành của mình, theo tốc độ riêng của mình, tùy theo năng lực và quỹ thời gian của mình. Họ luôn có bên cạnh một “ông thầy ảo” không những có kiến thức uyên thâm nhất, mà còn biết sửa lỗi chính xác và kịp thời. Những thành tựu này cho phép con người học bất phụ thuộc vào người dạy, nhưng ngược lại đòi hỏi người học chủ động tham gia vào việc xử lý thông tin để chuyển hoá kiến thức và tạo lập kỹ năng cho mình, đó là cách tiếp cận “giải quyết vấn đề” chứ không còn là “học thuộc lòng” như trước nữa. Máy điện toán với những thế mạnh của mình cũng tạo ra sự khuyến khích người học hợp tác nhiều hơn là ganh đua với những người học khác. Tiềm năng của các công nghệ tin học cao cấp được khai thác rộng rãi, trợ giúp đắc lực để giải quyết nhiều vấn đề cơ bản do giáo dục đặt ra.

Sự ra đời của CD-ROM (Compact Disc Read-Only Memory) vào giữa thập kỷ 1980 đã tạo ra sự biến đổi lớn trong chức năng của máy điện toán. Với những ưu thế nổi bật là khả năng lưu trữ và tạo sự truy cập nhanh, CD-ROM có thể thỏa mãn một cách căn bản nhu cầu về thông tin trong các hoạt động dạy và học, giúp tiết kiệm được rất nhiều thời gian và công sức. Chẳng hạn, một CD-ROM có khả năng lưu trữ một lượng thông tin tương đương hình ảnh hoặc chữ viết in trên 250.000 trang giấy khổ A4. Nhiều nhà nghiên cứu tin rằng CD-ROM có đầy đủ những đặc tính tốt nhất của nhiều phương pháp học. Nó đem lại cho người học sự chủ động về cấp độ, thời gian, phương pháp cũng như sự tập trung và linh hoạt cao. Các chương trình ghi trên đĩa CD-ROM còn giúp đảm bảo chất lượng học tập trong hoàn cảnh thiếu giáo viên giỏi hoặc các chuyên gia hàng đầu, và mang lại sự hứng thú cao cho người học nhờ âm thanh, hình ảnh mẫu hấp dẫn.

Một công nghệ cao cấp khác là mạng Internet, hay còn gọi là xa lộ thông tin. Sự ứng dụng nhanh nhất và phổ biến nhất công nghệ này trên thế giới hôm nay chính là ở các cơ sở giáo dục, đặc biệt là các trường đại học, ở nhiều nước. Mạng Internet, thường gọi là Net, là mạng máy điện toán lớn nhất trên hành tinh. Nó liên kết hàng triệu triệu máy điện toán nhỏ hơn của các trường đại học, trung tâm nghiên cứu, cơ quan chính phủ và các tổ chức thương mại và phi lợi nhuận trên toàn thế giới. Mạng Internet được mở rộng không ngừng từng ngày. Ước tính số người sử dụng Internet trong những năm qua là hàng tỉ. Internet đã và đang tạo ra những

sự thay đổi căn bản trong phương pháp học ở những nơi, những nước mà người học được truy nhập.

Thư điện tử (electronic mail) có lẽ là chức năng phổ biến nhất trên mạng Internet hiện nay. Ngày càng nhiều các giảng viên, các nhà quản lý và sinh viên các trường cao đẳng, đại học sử dụng công nghệ này, do các ưu thế của nó so với fax, điện thoại và thư thường, như tạo ra sự giao tiếp nhanh chóng, thuận tiện và chi phí thấp. Nhiều trường đại học đã sử dụng thư điện tử trong giảng dạy và học tập, như gửi tài liệu, nộp bài tập, điều tra, nghiên cứu, thu thập số liệu, trao đổi ý kiến, v.v...

Chức năng thông tin, xuất bản trên mạng Internet đã được phát huy đến đỉnh cao trong những năm qua nhờ một tiến bộ công nghệ có tên gọi là "World Wide Web" (WWW). Đó là phương thức truyền nhận thông tin dưới dạng chữ, tranh, hình động, được đưa vào mạng bằng ngôn ngữ riêng (Hypertext Markup Language (HTML)). Nhiều trường đại học đang sử dụng WWW để hỗ trợ cho chương trình học có sẵn, hoặc lưu chuyển toàn bộ các chương trình học. Ở Mỹ, hiện có hàng nghìn chương trình học qua WWW do trên 30 trường đại học thực hiện. Tất cả các trường đại học, viện nghiên cứu, cũng như các bộ, ngành, công ty lớn, ở các nước phát triển và nhiều nước đang phát triển, đều có mặt trên mạng. Nhờ vậy việc tìm kiếm, xử lý thông tin cho giảng dạy và nghiên cứu khoa học đã khá nhanh chóng và thuận tiện. Có thể nói rằng công nghệ thông tin đã làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt của nền công nghệ giáo dục hôm nay.

### 3. Những đổi mới cơ bản trong giáo học pháp ngoại ngữ hiện đại

Phương pháp giảng dạy ngày hôm nay đã bước sang một trang mới ở đó người thầy đã biến đổi từ người truyền thụ kiến thức sang vai trò người hỗ trợ học tập, và người trò đã biến đổi từ người tiếp thu thụ động thành người chủ động tổ chức quá trình học tập của mình, quá trình tìm kiếm và lĩnh hội tri thức. Trong một quy trình giảng dạy chuyên từ lấy người dạy làm trung tâm sang lấy người học làm trung tâm, tính mục đích được đặt lên rất cao: học tập hôm nay không nhằm mục đích cuối cùng có một “học bạ đẹp”, mà sản phẩm ra đời phải thoả mãn được các nhu cầu của bản thân cá nhân và đáp ứng được các yêu cầu xã hội. Sản phẩm như vậy mới có ích, nhà trường mới gắn liền với xã hội, đào tạo mới gắn liền với thị trường lao động. Trong một quy trình đào tạo mới, tính cá thể hoá được đề cao, giáo dục phải tính đến các đặc điểm riêng biệt của người học (hay nhóm người học) về năng lực, điều kiện học tập và các yếu tố khác tham gia vào quá trình đào tạo. Nói tóm lại là phải xác định được các chiến lược ứng xử khác nhau. Cũng như trong giáo dục nói chung, đào tạo ngoại ngữ cũng đang có sự biến đổi về chất. Từ các ngữ liệu nguồn cung cấp cho giảng dạy (nội dung, hình thức, phương tiện) cho đến việc tổ chức khai thác những ngữ liệu nguồn đó nhằm các mục đích về tri nhận hệ thống ngôn ngữ, năng lực giao tiếp, hình thành kỹ năng, thói quen..., và đến cả công nghệ kiểm tra-đánh giá, một hệ thống nguyên lý mới đang được hình thành nhằm đáp ứng với những đòi hỏi mới của xã hội, của thời đại. Một trong những tâm điểm của sự đổi mới ấy là lớp

học ngoại ngữ có sự hỗ trợ của máy điện toán và của Internet. Các đặc tính đa dạng, chính xác, lưu trữ lớn, tức thì, hợp lý..., đã làm cho máy điện toán trở thành một trong những công cụ hữu hiệu nhất phục vụ một nền dạy-học lấy người học làm trung tâm. Người học sẽ được chủ động lập kế hoạch học tập, tự lo cho việc học của mình, tùy theo điều kiện, năng lực và thời gian của mình, người học không còn bị giới hạn trong khuôn khổ của một lớp học truyền thống, mà được tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn khác nhau với độ tin cậy cao, được hưởng kiến thức của nhiều thầy dạy, được gặp các chuyên gia mà họ cần, được dự các khoá học mà họ hoàn toàn không phải di chuyển trong không gian. Tính phong phú và cập nhật trong tài liệu nguồn đã đóng một vai trò quan trọng không những trong việc duy trì hứng thú cao của người học, mà còn luôn cho phép đặt họ tiếp cận với thực tế sinh động, học cách giải quyết các vấn đề có thật trong cuộc sống nghề nghiệp sau này. Các phần mềm được lập trình trước với các biến thể khác nhau cho phép mềm hoá một đường hướng giảng dạy cá thể hoá. Những giải pháp tức thì với độ chính xác cao cho phép người học tự đánh giá khả năng tiến bộ của mình cũng như các khiếm khuyết cần bồi bổ để đi xa hơn. Khả năng lưu trữ lớn có thể giúp người học khắc phục mọi thiếu thốn về kiến thức của mình khi muốn tra cứu. Đặc biệt các phương thức giao diện mới cho phép người học tự tin hơn, chủ động hơn và có điều kiện làm việc theo nhóm tốt hơn. Chúng ta có thể quan sát lớp học có sự trợ giúp của công nghệ Multimedia để thấy rõ điều này (Xem phần phụ lục).

#### 4. Triển vọng về một phương pháp giảng dạy mới

Dù chúng ta có muốn hay không, kỹ nguyên thông tin vẫn là một thực tế, nó vừa mang lại, vừa đòi hỏi nhiều đổi thay trong xã hội. Sự hoà nhập của công nghệ với giáo dục đang diễn ra trên toàn thế giới. Tiềm năng của công nghệ giáo dục là kết quả hết sức to lớn. Việc đầu tư đáng kể công sức và tiền bạc vào việc nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong giáo dục là một việc làm cần thiết cho hiện tại và tương lai. Ngày hôm nay, những đổi mới cơ bản trong tư duy về phương pháp dạy và học, có được cùng với sự lớn mạnh và can thiệp của các phương tiện, các công nghệ hiện đại, đã đưa các nhà giáo học pháp ngoại ngữ đi đến phác thảo ra hình hài của lớp học ngoại ngữ trong tương lai. Lâu nay chúng ta đã nói đến loại hình đào tạo từ xa, loại hình đào tạo đang hỗ trợ đắc lực cho loại hình đào tạo trực tiếp không chỉ trong việc giải quyết các khó khăn như thiếu trường lớp, giáo viên, mà còn giúp tiếp cận với các xu hướng mới, loại hình đào tạo với hàng chục triệu sinh viên trên thế giới đang theo học hàng trăm chương trình đại học trên Internet, qua CD-ROM, video và các công nghệ khác mà không cần đến trường.

*Xin nêu ví dụ về một giờ học ngoại ngữ có trợ giúp của công nghệ Multimedia*

a) Một số thông số

- Chủ đề: chuẩn bị cho một nhóm khách ngoại quốc đi du lịch Việt Nam (nói tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Hán ...)

- Thời gian trên lớp: 2h

- Thiết bị: phòng được trang bị máy tính Multimedia

- Số lượng sinh viên trong lớp: 20 em

- Trình độ sinh viên: năm thứ 2

b) Quy trình lớp học

- **Bước 1:** (Giao đầu bài)

+ Giáo viên giao đề tài, giới thiệu các yêu cầu chung.

+ Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm với 4 chủ đề khác nhau.

+ Giáo viên trao địa chỉ các Website cho các nhóm.

+ Thời gian: 10 phút

Các vấn đề được đặt ra:

+ *Giới thiệu chung về Việt Nam:*

- Website của Tổng cục Du lịch Việt Nam.

- Website của một số hãng du lịch Việt Nam.

+ *Tổ chức di chuyển cho khách:*

- Website của VNairline.

- Website của một số hãng hàng không nước ngoài.

+ *Tổ chức ăn, ở cho khách:*

- Website của Khách sạn Sofitel.

- Website của Khách sạn Deawoo.

- Website của Khách sạn Mélia.

+ *Tổ chức tuyến đi tham quan cho khách:*

- Website của Tổng cục du lịch.

- Website của Saigontourism.

- Website của Exotissimo.

- **Bước 2:** (Làm việc tại nhóm)

+ Các nhóm sinh viên chia nhau vào các website để lấy thông tin (thực chất là giáo viên đã download trước, thành mạng ảo).

+ Các nhóm xem xét, đối chiếu các thông tin để đi đến lựa chọn cuối cùng.

+ Các nhóm cùng nhau xây dựng bản thuyết trình và cử đại diện sẽ thực hiện thuyết trình.

+ Thời gian: 45 phút.

- **Bước 3:** (Trình bày, thảo luận)

+ Lần lượt đại diện các nhóm sinh viên bảo vệ quan điểm của nhóm mình.

+ Thảo luận, chất vấn về các quyết định lựa chọn.

+ Giáo viên làm trọng tài, trợ giúp khi cần thiết.

+ Thời gian: Mỗi nhóm có 5 phút trình bày + 5 phút thảo luận. Tổng cộng: 40 phút.

- **Bước 4:** (Tổng kết)

+ Giáo viên tập hợp 4 phần của 4 nhóm lại thành một bản chung.

+ Giáo viên lưu ý những điểm chính, chỉnh sửa một số điểm cần thiết về nội dung và hình thức.

+ Giao cho một nhóm (sẽ luân phiên nhau) về nhà vi tính hoá và photo cho mỗi sinh viên một bản tổng kết chung.

## 5. Kết luận

Không còn nghi ngờ gì nữa, một lớp học của ngày mai đang hiển hiện về, một *lớp*

*học ảo, lớp học không biên giới*, nơi mà hàng triệu người trên trái đất có thể tự tổ chức việc học hành của mình để tranh thủ chia sẻ trí tuệ kiệt xuất không phải chỉ của riêng một ông thầy, mà của hàng chục ngàn, hàng trăm ngàn chuyên gia hàng đầu trong mọi lĩnh vực. Thế giới sẽ nhỏ bé lại trong hành trình tiếp cận tri thức loài người. Các quốc gia, các cộng đồng người sẽ sát cánh bên nhau hơn, cùng hội nhập để phát triển trước những thách thức mới của thời đại. Trí tuệ nhân loại sẽ ở trong tầm với của mọi người, vô tư và bình đẳng. Trình độ đào tạo mà bằng cấp sẽ là của chung mọi quốc gia, cơ hội cho mọi thị trường lao động quốc tế. Các quốc gia phát triển thông qua đó có thể giúp đỡ hữu hiệu nhất cho các quốc gia đang phát triển. Còn gì hạnh phúc hơn khi mọi con người trên trái đất đều *bình đẳng và có cơ hội*. Lớp học của ngày mai sẽ cho phép thực hiện ước mơ đó...!

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Hồng Quân, Ngành giáo dục và đào tạo với Chương trình Quốc gia về công nghệ Thông tin, *Tạp chí "Tin học & Đời sống"*, Hội Tin học Việt Nam với sự hỗ trợ của Chương trình Quốc gia về công nghệ Thông tin, Số 4 (9/1995), tr.2-4.
2. Ngô Văn Nghiêm, Nguyễn Lâm Trung. Ứng dụng công nghệ Multimedia vào việc dạy-học ngoại ngữ ở Việt Nam, *Tạp chí Ngoại ngữ*, số 1, 1997.
3. Lancien, Th., *Le Multimedia*, CLE international, 1998.
4. Orecchioni, C.K., *Les interactions verbales*, Arnanel Colin, 1998.
5. Barbot, M-J., *Les auto-apprentissages*, CLE international, 2000.
6. Anderson.J., *Apprentissage des langues et ordinateur*, in "Nouvelles technologies et apprentissage des langues", Le Français dans le monde. 1998. numéro spécial. Recherches et Applications.
7. Develotte.C., Lancien. Th., *Multimédia grand public et apprentissage*, in "Outils multimédias et stratégies d'apprentissage de FLE". Cahiers de la maison de la recherche. Lille, université Charles-de-Gaulle. Lille - III, 1996.
8. Lancien. Th., *Multimédia, réseau et formation*, "Le Français dans le monde", "Recherches et Application" Juillet, 1997.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, Foreign Languages, T.XXI, N<sub>o</sub>2, 2005

INFORMATIC TECHNOLOGY  
WITH FOREIGN LANGUAGE TEACHING AND LEARNING

**Assoc.Prof.Dr. Nguyen Lan Trung**

*Scientific Research Management Office  
College of Foreign Languages - VNU*

The article analyses the important role of teaching facilities in renovating foreign language teaching and learning methodology. The author emphasizes the strength of informatics in establishing a new learning style in the light of new teaching methods. The introduction of multimedia technology into pedagogy has opened up great prospects for foreign language teaching and learning in the world as well as in Vietnam. A new kind of language class is being developed, an online class, a class for the future.